

Số: 06/2024/QĐST-DS

P T, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 04/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: 442 N T M K, phường 5, quận 3, thành phố H C M

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P. Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy: Ông Nguyễn Chánh T. Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ

Địa chỉ: 16 P V Đ, phường H L, thành phố P K, tỉnh G L

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn Y P 1, xã C P, huyện P T, tỉnh G L.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; Địa chỉ: Thôn Y P 1, xã C P, huyện P T, tỉnh G L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số nợ: Tính đến ngày 28/5/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T nợ Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 350.000.000 đồng; Lãi phát sinh 58.554.412 đồng. Tổng cộng: 408.554.412 đồng (Bốn trăm lẻ tám triệu, năm trăm năm mươi bốn nghìn, bốn trăm mười hai đồng).

2.2. Thời gian và phương thức thanh toán:

- Vào ngày 28/06/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 10.000.000 đồng.

- Vào ngày 28/07/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 10.000.000 đồng.

- Vào ngày 28/08/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 10.000.000 đồng.

- Vào ngày 28/09/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 10.000.000 đồng.
- Vào ngày 28/10/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền gốc 10.000.000 đồng.
- Vào ngày 28/11/2024 ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T trả Ngân hàng TMCP A số tiền còn lại là 358.554.412 đồng.

Trường hợp bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án tất cả các khoản nợ còn lại mà không cần đợi đến kỳ trả nợ tiếp theo.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 28/5/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Nếu bị đơn không trả hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L xử lý tài sản thế chấp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để thu hồi nợ, gồm:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 76; tờ bản đồ số 11; địa chỉ thửa đất: thôn Y P 1, xã C P, huyện P T, tỉnh G L theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 061950 do Ủy ban nhân dân huyện P T, tỉnh G L cấp ngày 03/8/2010.

Trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đất được cấp là 2201,3 m², nhưng qua xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/4/2024 thì diện tích đất thực tế là 2068,5 m²; do đó, Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản như hiện trạng thực tế theo Trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh G L, chi nhánh huyện P T cấp ngày 21/5/2024 (Có trích lục kèm theo).

Trường hợp bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 061950 do Ủy ban nhân dân huyện P T, tỉnh G L cấp ngày 03/8/2010 cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

2.4. Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 6.125.000 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) nên có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền 6.125.000 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) vào ngày 28/11/2024.

2.5. Về án phí sơ thẩm: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đỗ Văn D và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.171.088 đồng (Mười triệu một trăm bảy mươi một nghìn không trăm tám mươi tám đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí là 9.479.726 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008925 ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện P T;
- CCTHADS huyện P T;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh